

Số: 318 /TB-CCTHADS

TP. Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên

Căn cứ Quyết định số 08/2022/KDTM-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 99/2022/QĐ-SCBS ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 182; 183/QĐ-CCTHADS cùng ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 34/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ mảnh đo đạc chính lý thửa đất, bản vẽ nhà ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Công ty TNHH MTV TN MT Dâng Phong.

Theo kết quả kê biên, xử lý tài sản của: Ông Nguyễn Văn Hường và bà Nguyễn Thị Tiên bảo lãnh cho Công ty TNHH Hữu Hon vay, địa chỉ: thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Phần đất kê biên:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 29+30+52 (hợp thành thửa 01), tờ bản đồ số 45, đất ở tại đô thị 133,4m², đất trồng cây lâu năm 275,3m². Tổng diện tích 408,7m², giấy chứng nhận số BB 506402, được UBND huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau cấp ngày 13 tháng 8 năm 2010 cho ông Nguyễn Văn Hường và bà Nguyễn Thị Tiên, phần đất tọa lạc tại khóm 3, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Nhà ở xây dựng trên đất:

Nhà xây dựng năm 2009, tổng diện tích nhà và các công trình phụ trợ là S=177.19 m² (trong đó bao gồm S=174.93 m² nằm trong GCN và S=2.26 m² nằm ngoài GCN), khung sườn bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép có gia cố cừ tràm, nền lát gạch ceramic kết hợp nền xi măng, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.28m, trần thạch cao, mái tôn sóng vuông, xà gỗ sắt hộp, nhà cao trung bình 3.9m.

Tam cấp: Diện tích S=4.43 m² (trong đó bao gồm S=2.17 m² nằm trong GCN và S=2.26 m² nằm ngoài GCN), bậc xây gạch, mặt ốp gạch giả đá;

Sân xi măng cạnh tam cấp: Diện tích S=2.46 m², nền tráng xi măng;



Mái che 1: Diện tích $S=54.08 \text{ m}^2$, khung sườn sắt tiền chế, nền tráng xi măng, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, vách xây tường lửng dày 10cm tô hai mặt cao 0.55m kết hợp lưới B40 cao 1m và vách tôn phía trên, có 01 bộ cổng rào sắt mở hai cánh rộng 2.46m x cao 2.44m;

Hàng ba: Diện tích $S=9.45 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép có gia cố cừ tràm, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp;

Phòng khách: Diện tích $S=20.96 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép có gia cố cừ tràm, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.28m, trần thạch cao, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, chiều cao trung bình 3.9m, có 01 bộ cửa nhôm kính lùa 4 cánh rộng 3.08m x cao 2.4m, 02 bộ cửa sổ nhôm kính lùa rộng 0.8m x cao 1.05m;

Hành lang: Diện tích $S=17.33 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép có gia cố cừ tràm, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.28m, trần thạch cao, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, chiều cao trung bình 3.9m, có 01 bộ cửa nhôm kính mở một cánh rộng 1m x cao 2.13m;

Phòng ngủ: Diện tích $S=12.57 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép có gia cố cừ tràm, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.28m, trần thạch cao, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, chiều cao trung bình 3.9m, có 01 bộ cửa nhôm kính mở một cánh rộng 0.8m x cao 2.15m;

WC1: Diện tích $S=4.59 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.56m, trần thạch cao, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, có 02 bộ cửa nhôm kính mở một cánh rộng 0.8m x cao 2.15m, xí bệt, có hầm tự hoại;

WC2: Diện tích $S=2.28 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.56m, trần thạch cao, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, có 01 bộ cửa nhôm kính mở một cánh rộng 0.6m x cao 2m, xí bệt, có hầm tự hoại;

Bếp: Diện tích $S=11.09 \text{ m}^2$ (đã bao gồm diện tích kệ bếp), khung sườn bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép có gia cố cừ tràm, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.28m, trần thạch cao, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, chiều cao trung bình 3.9m, có 01 bộ cửa lùa sắt kính rộng 1.25m x cao 2.15m, ngoài ra trong bếp còn có 01 kệ bếp xây gạch: diện tích ($S=1.55 \text{ m}^2$), cao $H=0.7\text{m}$, mặt ốp đá granit;

Khu giặt ủi: Diện tích $S=6.26 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép có gia cố cừ tràm, nền lát gạch ceramic, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh nhà dán gạch ceramic cao 1.28m, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp, chiều cao trung bình 3.9m, có 01 bộ cửa khung sắt kính mở một cánh rộng 1m x cao 1.9m;

Mái che 2: Diện tích $S=7\text{ m}^2$, khung sườn sắt tiền chế, nền xi măng, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp;

Mái che 3: Diện tích $S=21.72\text{ m}^2$, khung sườn sắt tiền chế, nền xi măng, mái tôn sóng vuông, xà gồ sắt hộp;

Đài nước: Diện tích $S=1.9\text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trụ bê tông cốt thép $20\text{cm} \times 20\text{cm}$, đan đáy bồn dày 10cm , đài nước cao $H=5\text{m}$;

Hồ BTCT: Diện tích $S=1.07\text{ m}^2$, xây gạch dày 10cm , cao 0.5m ;

Hàng rào: Tổng chiều dài hàng rào $L=67.29$ mét dài, trụ bê tông cốt thép, xây tường lửng dày 10cm kết hợp lưới B40 phía trên.

Tài sản trên đất:

01 bồn chứa nước 1000 lít bằng kẽm trắng; 01 giếng nước khoan ống 140cm dài 50m , ống 60cm dài 60m .

04 cây dừa (03 cây có trái, 01 cây chưa có trái); 02 cây mít có trái; 01 cây xoài có trái; 01 cây mai; 01 cây khế có trái.

Nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá đối với tài sản nêu trên.

Hồ sơ của tổ chức thẩm định giá tài sản gồm:

Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp); Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu,...) và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, số 03, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau. Mọi chi tiết liên hệ địa chỉ trên (hoặc liên hệ số điện thoại: 0945862551 gặp Chấp hành viên Nguyễn Văn Luận).

Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia thẩm định giá tài sản (trong giờ hành chính từ ngày 08 đến ngày 10 tháng 5 năm 2023). Kể từ ngày ra Thông báo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đến hết 17 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 5 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Các tổ chức thẩm định giá tài sản;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Cà Mau;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Luận

